

**Công ty Cổ phần Damsan**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CV số: 2703.2/2023/TCKH**

*V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế  
TNDN hợp nhất năm 2022*

*Thái bình, ngày 27 tháng 03 năm 2023*

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh**

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần DAMSAN. Giải trình kết quả kinh doanh năm 2022 Hợp nhất của Công ty. Công ty có số lợi nhuận sau thuế giảm 25.42 % so với cùng kỳ năm 2021 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu VND

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tăng giảm (%)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,692,604	1,513,151	11.86
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	40	0	
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,692,564	1,513,151	11.86
4.	Giá vốn hàng bán	1,555,059	1,335,818	16.41
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	137,506	177,333	(22.46)
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	34,078	29,021	17.43
7.	Chi phí tài chính	76,430	41,407	84.58
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	44,354	35,826	23.80
8.	Phân Lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	1,113	1,000	
9.	Chi phí bán hàng	17,223	17,071	0.89
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29,997	39,299	(23.67)
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	49,047	109,578	(55.24)
12.	Thu nhập khác	39,465	6,702	488.90
13.	Chi phí khác	2,277	2,672	(14.79)
14.	Lợi nhuận khác	37,188	4,029	822.99
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	86,235	113,607	(24.09)
16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	11,256	13,118	(14.19)
17.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	35	2	
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	74,944	100,486	(25.42)
19.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	67,401	85,210	(20.90)
20.	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	7,543	15,276	(50.62)

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 giảm 25.42 % so với năm 2021. Nguyên nhân:

- Tổng doanh thu tăng so với cùng kỳ năm trước: 11.86%
- Giá vốn hàng bán tăng so với cùng kỳ năm trước: 16.41%
- Lợi nhuận gộp giảm so với cùng kỳ năm trước 22.46%

- Nguyên nhân do do năm 2022 thị trường sản xuất sợi gặp nhiều khó khăn, giá nguyên liệu cao dẫn đến giá vốn hàng hóa tăng, lợi nhuận gộp giảm.
- Doanh thu tài chính tăng 17.43 % so với cùng kỳ .
- Chi phí tài chính tăng : 84.58% so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng tăng: 0.89% so với cùng kỳ.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm : 23.67% so với cùng kỳ.

Các nguyên nhân trên làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất của Công ty giảm 25.42% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng,

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- Lưu.....

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**CHỦ TỊCH H.Đ. Q.T**  
*Vũ Huy Đông*